TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 21-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Sương;

Bà Trần Ngọc Phương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Sỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh L, sinh năm 1990 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm VC3, phường VN, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Trần Thị L2; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1990; HKTT: Ấp TM, xã LT, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Số X, đường D, KDC CN, phường CN, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Bùi Tấn H1, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp PT, xã PC, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Phan Nhật Tr, sinh năm 1998. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh L không có việc làm nên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài; vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/7/2019, L đi bộ trên đoạn đường D1 thuộc khu dân cư Thuận Giao, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến trước khu nhà trọ A19/13, khu phố Bình Thuận 2,

phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện 01 xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Honda SCR, biển số 61L5-6567 của ông Vũ Văn C đang dựng trên lề đường, bên ngoài cổng vào khu nhà trọ nói trên, trên xe đang cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi. L liền đi đến vị trí của xe mô tô trên, lén lút dùng hai tay dựng đứng xe lên, dùng chân gạt chân chống xe, mở khóa xe và dắt lùi xe ra hướng đường D1 để tẩu thoát. Ngay lúc đó, ông Phan Nhật Tr đang ngồi cùng ông C trong ki ốt trước khu nhà trọ nghe tiếng động gạt chân chống xe nên chạy ra thì nhìn thấy L đang lén lút dắt lùi xe mô tô của ông C. Thấy vậy, ông Tr liền tri hô "trộm xe, trộm xe" L nghe thấy nên bỏ xe mô tô lại và bỏ chạy ra hướng đường D1 thì bị ông Tr, ông C cùng người dân đuổi theo bắt giữ và giao cho Công an phường Thuận Giao lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận định giá ngày 02/8/2019 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận An, kết luận: 01 chiếc xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Honda SCR, biển số 61L5-6567 tại thời điểm định giá có trị giá là 5.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKSTA ngày 03/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Minh L về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Đêm 26/7/2019, bị cáo đi trên đường D1, KDC Thuận Giao nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt thì phát hiện chiếc xe mô tô đang dựng trước cửa kios không có người trông coi, bị cáo dắt xe lùi ra để chiếm đoạt thì bị phát hiện bắt quả tang. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Minh L mức hình phạt từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất thừa nhận hành vi lợi dụng đêm tối để lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Honda SCR, biển số 61L5-6567 có trị giá 5.000.000 đồng của ông Vũ Văn C. Như vậy, bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Việc chiếm đoạt của bị cáo đã được phát hiện kịp thời và thu giữ tài sản trả cho người bị hại, thiệt hại chưa xảy ra; Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt và đã được thu giữ là chiếc xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Honda SCR, biển số 61L5-6567 có giấy đăng ký xe mang tên Bùi Văn Xuân. Quá trình điều tra xác định ông Bùi Văn X đứng tên giùm bà Nguyễn Thị H, ông X đã chết vào năm 2018. Cơ quan điều tra làm việc với ông Bùi Tấn H1 là con trai ruột của ông X, ông H1 xác định cha mình chỉ đứng tên mua giùm người khác. Bà Nguyễn Thị H xác định: Vào năm 2007 bà H có mua 01 chiếc xe môt tô Honda SCR, biển số 61L5-6567 tại cửa hàng xe máy Nghĩa Thành tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, tại thời điểm mua xe bà H không có sổ hộ khẩu tại Bình Dương nên nhờ ông Bùi Văn X là nhân viên của cửa hàng xe máy Nghĩa Thành đứng tên để được cấp biển số xe tại Bình Dương. Bà H sau khi sử dụng đã cho ông Vũ Văn C chiếc xe mô tô nói trên và nay bà H không có yêu cầu gì. Xét thấy, xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, biển số 61L5-6567 là tài sản của ông Vũ Văn C nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại cho ông C là có căn cứ, đúng quy định, ông C không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2019.

- Về án phí:

Bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trọng Quân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.